

KHAI THÁC TÀI NGUYÊN DU LỊCH VÀ MỘT SỐ ĐIỂM DU LỊCH DẠC QUỐC LỘ 3 PHỤC VỤ GIẢNG DẠY MÔN ĐỊA LÍ ĐỊA PHƯƠNG Ở TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

○ ThS. NGUYỄN LAN ANH*

Việc tìm hiểu về địa phương rất quan trọng đối với học sinh (HS), nó giúp các em hiểu rõ về quê hương, nơi các em sinh ra và lớn lên, khơi dậy trong các em tình yêu, lòng tự hào đối với quê hương, bản quán. Tuyến quốc lộ 3 (QL3) từ Hà Nội lên Cao Bằng trải dài qua các địa phương từ đồng bằng, đồi núi trung du đến các miền núi cao, với nhiều cảnh quan thiên nhiên hấp dẫn, kì thú và có nhiều dấu ấn gắn bó mật thiết với cuộc kháng chiến chống Pháp vĩ đại. Đó chính là nguồn du lịch (DL) tự nhiên và DL nhân văn phong phú, đặc sắc cần chú ý khai thác phục vụ cho việc giảng dạy Địa lí địa phương (ĐLDP).

1. Thực trạng việc giảng dạy môn ĐLDP trong trường phổ thông

ĐLDP là một môn học không thể thiếu trong chương trình Địa lí (ĐL) ở trường phổ thông, đã trở thành môn học bắt buộc trong chương trình ĐL lớp 9 và lớp 12. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khác nhau, môn học này còn bị coi nhẹ. Do số tiết ít (chỉ có 6 tiết trong chương trình phổ thông: 4 tiết lớp 9 và 2 tiết lớp 12), đa số các tiết học này lại được sắp xếp vào các tiết học cuối cùng của chương trình ĐL lớp 9 và lớp 12 - khi HS bắt đầu bận rộn với các kì thi học kì và thi cuối cấp - nên dễ tạo cảm giác không hứng thú đối với HS. Mặt khác, do nguồn tài liệu tham khảo về địa phương không phải tỉnh nào cũng phong phú, nên giáo viên (GV) khá khó khăn, lúng túng trong quá trình giảng dạy môn học này.

Để giúp GV ĐL trường phổ thông một số tỉnh miền núi phía Bắc dạy tốt ĐLDP, bài viết này giới thiệu một số nguồn tài nguyên DL và điểm DL điển hình của ba tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn, Cao Bằng - các tỉnh dọc theo QL3 - nhằm góp phần làm phong phú hơn kiến thức về ĐLDP.

2. Tài nguyên DL và một số điểm DL điển hình dọc hành lang QL3

2.1. Tài nguyên DL dọc hành lang QL3

QL3 có tổng chiều dài 343,44 km, chủ yếu đi

qua 3 tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn, Cao Bằng và trực tiếp đi qua 10 huyện, 1 thành phố và 3 thị xã (gồm các huyện, thị: Phổ Yên, TX Sông Công, TP Thái Nguyên, Phú Lương (tỉnh Thái Nguyên), Chợ Mới, TX Bắc Kạn, Bạch Thông, Ngân Sơn (tỉnh Bắc Kạn), Nguyên Bình, Hoà An, TX Cao Bằng, Trà Lĩnh, Quảng Uyên, Phục Hoà (tỉnh Cao Bằng)). Đây là các tỉnh miền núi có tiềm năng để phát triển DL: đồi, núi, sông suối và các di tích lịch sử nổi tiếng.

Do điều kiện địa hình đa dạng, phong phú (đồng bằng chân núi, thung lũng, triền đồi, các đỉnh núi cao chênh vênh, các hang động núi đá,...), ẩn chứa bao điều kì thú, nên khu vực này luôn hấp dẫn du khách. Mặt khác, địa bàn vùng này có nền khí hậu nhiệt đới ẩm kết hợp với mùa đông lạnh (một số địa điểm có lúc còn xuất hiện tuyết rơi vào mùa đông như Trùng Khánh, Trà Lĩnh - Cao Bằng) tạo ra sự đa dạng về khí hậu thuận lợi phát triển các loại hình DL: cắm trại, thăm quan, trải nghiệm..., thu hút mạnh mẽ khách DL.

Tài nguyên DL nhân văn là một thế mạnh của các địa phương dọc hành lang QL3. Địa bàn các tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn, Cao Bằng là một bộ phận của tiểu vùng DL miền núi Đông Bắc - căn cứ của Khu tự trị Việt Bắc với những năm tháng gắn liền với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thần kì của dân tộc, với các di tích lịch sử nổi tiếng: xã Tiên Phong, khu ATK Định Hóa - Phú Lương (Thái Nguyên), hầm bí mật dốc Tiêm, nhà hội trường hình chữ U, di tích lịch sử Nà Tu (Bắc Kạn), khu rừng Trần Hưng Đạo, đồn Phay Khắt, Hang Thẩm Loong, pháo đài thị xã Cao Bằng (Cao Bằng), v.v...

Các tỉnh dọc hành lang QL3 là nơi tập trung cư trú của nhiều dân tộc, tạo nên sự đa dạng, phong phú về phong tục tập quán, lối sống sinh hoạt, thói quen cư trú, trang phục dân tộc... và

* Trường Đại học sư phạm - Đại học Thái Nguyên

các lễ hội gắn liền với bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc ít người: lễ hội Đền Đuổm, Chùa Hang, hội Đền Giá, hội làng Cơm Hòm (Thái Nguyên), hội Xuân Ba Bể, hội Phủ Thông, hội chùa Thanh Long (Bắc Kạn), hội Pháo Hoa, hội Mòi Mẹ Trăng, hội đền Vua Lê, hội đền Kì Sầm (Cao Bằng), lễ hội Lồng Tồng... Sự phong phú và sâu sắc về tài nguyên DL nhân văn trên địa bàn còn thể hiện ở các làn điệu dân ca trữ tình: hát Then (loại hình ca hát đang được đề cử UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể), hát Sli..., các điệu múa của dân tộc Tày, Nùng, Dao, H' mông... Ngoài ra, còn phải kể đến những món ăn, đồ uống mang đậm hương sắc núi rừng, thấm đẫm tâm hồn và vẻ đẹp con người nơi đây: bánh chưng Bờ Đậu (Thái Nguyên), tôm chua - Ba Bể (Bắc Kạn), phở chua, hạt dẻ Trùng Khánh (Cao Bằng), đặc sản chè Thái nổi tiếng,...

2.2. Một số điểm DL điển hình dọc hành lang QL3

1) Bảo tàng văn hóa các dân tộc Việt Nam (Thái Nguyên). Bảo tàng được xây dựng vào năm 1960, trên một khuôn viên rộng, có nhiều cây cổ thụ ngay tại trung tâm TP Thái Nguyên. Bảo tàng có tổng diện tích 28.000 m² với hơn 3.000 m² sử dụng cho việc trưng bày, kho bảo quản hiện vật và các hoạt động khác. Bảo tàng đã trưng bày, giới thiệu được di sản văn hóa truyền thống của đại gia đình các dân tộc Việt Nam. Hiện nay, bảo tàng lưu giữ hơn 10.000 đơn vị tài liệu, hiện vật thuộc di sản văn hóa của 54 dân tộc Việt Nam, thu hút nhiều khách DL trong nước, ngoài nước và kiều bào đến tham quan. Hệ thống trưng bày của bảo tàng gồm 6 phòng, sử dụng gần 2000 tài liệu khoa học: Phòng Mở đầu, phòng Việt - Mường, phòng Tày - Thái, phòng Mông - Dao và các nhóm Nam Á, phòng Môn - Khmer; phòng Hán - Hoa, Tạng Miến, Mạ và Ô-pô-li-nê-di.

2) Di tích lịch sử xã Tiên Phong (Thái Nguyên): Xã Tiên Phong cách tỉnh lỵ Thái Nguyên 40 km về phía Nam, là một trong ba xã ở ven bãi sông Cầu được xứ ủy chọn làm An toàn khu II từ năm 1942 đến 1945. Đây không những là nơi đặt cơ quan của các Xứ ủy mà còn là điểm dừng chân của cán bộ Trung ương về Xứ ủy và từ vùng xuôi lên cứ địa Việt Bắc. Nhà ông Ngô Hải Long là trụ sở và nơi làm việc của các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Quốc Việt trong Xứ ủy Bắc kì thời kì năm 1941, 1942. Nhà bà Hoàng Thị Tý là nơi đặt cơ sở in báo *Cờ giải phóng* của Trung ương Đảng. Nhà bà Lưu Thị Phận, nơi đồng chí Trường Chinh chủ

trì cuộc họp phổ biến chủ trương hội nghị Trung ương lần thứ 8 (12/1942) và Soi Quýt, nơi đồng chí Trường Chinh trú ẩn khi bị giặc đuổi bắt.

3) Hồ Núi Cốc (Thái Nguyên). Hồ Núi Cốc nằm cách trung tâm TP Thái Nguyên 15km về hướng Tây Nam. Đây là điểm DL có ý nghĩa quan trọng nhất của tỉnh. Hồ nằm giữa một khung cảnh thiên nhiên kì thú «sơn thủy hữu tình». Núi Cốc - tên gọi một vùng đất, vùng hồ nên thơ lung linh sắc màu huyền thoại về câu chuyện tình thủy chung giữa nàng Công - chàng Cốc. Họ yêu nhau nhưng không thành, một người ra đi nước mắt hóa thành sông, người kia chờ đợi môi mòn hóa thành núi. Diện tích mặt hồ rộng khoảng 25km². Lòng hồ sâu trung bình 35m, dung tích khoảng 226,5 triệu m³ nước. Trên mặt hồ rộng mênh mông có tới 89 hòn đảo đầy chất thơ, chất huyền thoại: Đảo Tiên Nắm, đảo Cò, đảo Khỉ,...

4) Di tích lịch sử Đồn Phủ Thông (Bắc Kạn). Đồn Phủ Thông nằm trên địa bàn thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Bắc Kạn là căn cứ địa kháng chiến, vùng trọng điểm trong các kế hoạch tấn công lên Việt Bắc của thực dân Pháp Thu - Đông năm 1947. Ngày 8/10/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi bộ đội, dân quân, du kích và toàn thể đồng bào ra sức tiêu diệt địch. Bước sang năm 1948, quân ta mở chiến dịch Xuân - Hè. Phát huy thắng lợi của trận mở màn, và được sự tăng cường của một số đơn vị chủ lực, đêm 12/3/1948 quân ta lại tập kích đánh vào đồn Phủ Thông. Trận Phủ Thông đã được Trung ương Đảng, Bộ Tổng chỉ huy biểu dương, tiểu đoàn 11 được mang danh hiệu «Tiểu đoàn Phủ Thông».

5) Khu rừng Trần Hưng Đạo (Cao Bằng). Di về hướng Tây Nam, cách trung tâm TX Cao Bằng 50km, là khu di tích rừng Trần Hưng Đạo thuộc xã Tam Kim, huyện Nguyên Bình. Đây là khu rừng nguyên sinh vẫn còn giữ được vẻ hoang sơ, có khí hậu mát mẻ quanh năm, nhiệt độ trung bình năm khoảng 15-20°C. Khung cảnh thiên nhiên khu rừng thực sự là nơi lí tưởng cho việc nghiên cứu và DL sinh thái đối với du khách trong và ngoài nước. Khu rừng này còn là nơi diễn ra lễ thành lập đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân (22/12/1944) do Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm chỉ huy - tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam ngày nay. Đây là một bước ngoặt

(Xem tiếp trang 25)

cách dạy của thầy và cách học của trò sao cho hiệu quả nhất để cùng hướng tới việc đạt được những mục tiêu đề ra. KT đánh giá thường xuyên còn tạo điều kiện tốt cho việc quản lí lớp học, tạo MT phát triển công bằng, hiệu quả trong lớp học. KT đánh giá trên lớp bằng cách:

- Thường xuyên tạo sự liên kết giữa kiến thức cũ với kiến thức mới bằng kĩ thuật KT «kiến thức nền», tức là KT những kiến thức mà người học đã biết, thường KT khi bắt đầu môn học, bắt đầu mỗi bài học trong chương trình hoặc trước khi giới thiệu kiến thức mới.

- Giúp người học xác định những nội dung chủ yếu của môn học bằng kĩ thuật KT «điểm nhấn». Cuối khóa học SV sẽ liệt kê toàn bộ những nội dung chủ yếu của môn học một cách khái quát nhất sau đó sẽ phân tích những nội dung đó một cách chi tiết hơn.

- KT kiến thức môn học của SV bằng «đề cương trống»: trong đề cương trống thể hiện các đề mục của môn học (hoặc một chuyên đề), SV bổ sung thông tin để tạo thành một đề cương chi tiết nội dung môn học hoặc chuyên đề đã được học.

- KT việc đọc tài liệu ở nhà của SV bằng cách: + Yêu cầu SV tóm tắt nội dung chính của tài liệu bằng một câu văn; + Chuẩn bị những câu hỏi định hướng cho SV trong việc trình bày những nội dung chính của tài liệu; + Viết bài thu hoạch tóm tắt các nội dung chính của tài liệu và nêu ý kiến của bản thân.

Trong MTHT hợp tác, GV cần khuyến khích SV tự KT đánh giá vì điều đó thể hiện trách nhiệm cá nhân của SV trong việc học tập cũng như tạo điều kiện cho SV thể hiện tính độc lập, tự chủ, sáng tạo của mình. Tự KT đánh giá giúp SV đánh giá những mặt mạnh, mặt yếu và làm cho họ có ý thức về việc học tập tốt hơn. Điều đó có thể dẫn tới động cơ được nâng cao” (2).

Với tư cách là một tác nhân chủ yếu của quá trình dạy học, MT có ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động dạy và hoạt động học, đến người dạy, người học. Vì vậy, GV cần luôn quan tâm đến việc cải thiện MTHT giúp SV thành công. Là những GV trong tương lai, SV sư phạm phải là những người nhận thức được vai trò của MT cũng như sự tham gia của MT vào quá trình dạy học và thực hiện được vai trò của người giáo viên trong việc tạo ra một MT dạy học tích cực, hiệu quả. □

Tài liệu tham khảo

- (1) Jean Marc Denommé et Madeleine Roy. **Tiến tới một phương pháp sư phạm tương tác**. NXB Thanh niên, H 2000.
- (2) The Vietnam - Australia Training Project. “Training of trainers program 2002”, Hanoi, 2002.
- (3) <http://www.college.hmco.com/education/resources/topics/students/learning>
- (4) http://www.metamath.com/choice_questions.html

Khai thác tài nguyên...

(Tiếp theo trang 52)

quan trọng trên con đường đấu tranh cách mạng của dân tộc và là giây phút lịch sử của Quân đội Nhân dân Việt Nam.

6) Đền vua Lê (Cao Bằng). Đền cách trung tâm TX Cao Bằng 11km, thuộc làng Đền, xã Hoàng Tung, Hòa An. Đền do Nùng Tôn Phúc dựng lên vào thời nhà Lý (thế kỉ XI) để thờ vua Lê Thái Tổ (Lê Lợi Cao Hoàng Đế). Dưới chế độ phong kiến, đền vừa là cung điện, vừa là trung tâm hoạt động kinh tế - văn hoá, quân sự của các vua quan. Không chỉ thế, đền còn là một di tích lịch sử gắn liền với những hoạt động của Đảng ta trong thời kì vận động cách mạng dân tộc, dân chủ. Tại đây, đồng chí Hoàng Đình Giọng đã đứng ra thành lập Đoàn thanh niên phản đế (1936). Hiện nay đền vua Lê được xem là một di tích có giá trị đặc biệt về mặt kiến trúc, nghệ thuật và là nơi tập

trung lễ hội, sinh hoạt văn hoá, văn nghệ của nhân dân. Lễ hội đền vua Lê được tổ chức vào ngày 6 tháng Giêng hàng năm.

3. Kết luận

Trong quá trình giảng dạy về ĐLDP của 3 tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn, Cao Bằng, GV có thể lồng ghép, kết hợp giới thiệu tài nguyên DL và các điểm DL nói trên, góp phần làm phong phú, sinh động bài giảng, giúp HS khám phá những nét đẹp của quê hương mình, đồng thời gây hứng thú cho các em trong khi học môn ĐLDP tại trường phổ thông. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Liêm. “Bài giảng Địa lí địa phương”. Khoa Địa lí, Trường ĐHSP - ĐH Thái Nguyên.
2. Non nước Việt Nam. Tổng cục du lịch, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Trung tâm công nghệ thông tin du lịch, H 1999.
3. Nguyễn Minh Tuệ (chủ biên). **Địa lí du lịch**. NXB TP Hồ Chí Minh, 1996.